

Số: 03/2025/QĐCNTTLH

L, ngày 20 tháng 01 năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

#### CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Khoản 1, 2 Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị H T H và anh N T H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ghi ngày 10 tháng 01 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị H T H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 01 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án:

- **Người khởi kiện:** Chị H T H, sinh năm 1989

Địa chỉ: khu Tân Lập, xã S, huyện L, tỉnh T

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Bà Phạm Thị Thắm- Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh T.

- **Người bị kiện:** Anh N T H, sinh năm 1987

Địa chỉ: khu Tân Lập, xã S, huyện L, tỉnh T.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 01 năm 2025 có đủ điều kiện quy định tại điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

### QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 01 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị H T H và anh N T H.

- Về con chung: Chị H T H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hoàng Sơn, sinh ngày 05/09/2009; Anh N T H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn

Hoàng Hải, sinh ngày 09/8/2012, kể từ khi ly hôn đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), lao động tự túc được. không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Chị H T H và anh N T H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung; Nghĩa vụ chung về tài sản và công sức: Chị H T H và anh N T H đều trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chi phí hòa giải: Chị H T H và anh N T H không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của pháp luật.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP./.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Thảo**